

## KẾT LUẬN

### **Thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và việc quản lý, sử dụng các nguồn quỹ khác tại trường THCS Bùi Thị Xuân, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai**

Thực hiện Quyết định số 66/QĐ-TTr ngày 04/5/2018 của Chánh thanh tra thành phố về thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và việc quản lý, sử dụng các nguồn quỹ khác tại trường Trung học cơ sở Bùi Thị Xuân, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Từ ngày 14/5/2018 đến ngày 29/5/2018, Đoàn Thanh tra đã tiến hành kiểm tra hồ sơ của đơn vị và đã làm việc với các cá nhân có liên quan đến nội dung Thanh tra.

Xét báo cáo kết quả Thanh tra số 77/BCKQ-TTr ngày 31/5/2018 của Trưởng Đoàn Thanh tra, ý kiến giải trình của đơn vị, cá nhân là đối tượng thanh tra. Chánh Thanh tra thành phố kết luận thanh tra như sau:

#### **A. KHÁI QUÁT CHUNG.**

##### **I. Đặc điểm tình hình:**

Trường THCS Bùi Thị Xuân nằm trên địa bàn phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, là đơn vị hành chính sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, thuộc loại hình trường công lập trực thuộc sự quản lý của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Pleiku. Nhà trường được công nhận là trường hạng 3 theo quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 13/7/2016 của UBND thành phố; có quy mô lớp học và cán bộ, giáo viên, nhân viên bậc Trung học cơ sở phù hợp với quy định; có 06 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng. Nhà trường có Chi bộ trực thuộc Đảng bộ phường Yên Thế, có Công đoàn cơ sở, Chi đoàn thanh niên và Đội thiếu niên hoạt động theo Điều lệ và hướng dẫn của các tổ chức đoàn thể cấp trên.

##### **1. Tình hình cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường:**

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường trong hai năm học 2016-2017, 2017-2018: 41 người (Đại học: 31 người; Cao đẳng: 08 người; Trung cấp: 01 người). Biên chế 39 người, trong đó: Cán bộ quản lý: 02 người (Hiện nay, nhà trường chỉ có 01 Phó hiệu trưởng phụ trách chung, đồng chí Hiệu trưởng được nghỉ hưu theo quy định từ ngày 01/4/2018); Giáo viên trực tiếp giảng dạy: 32 người; Tổng phụ trách Đội: 01 người; Nhân viên: 04 người (01 nhân viên kế toán, 01 nhân viên văn thư, 01 nhân viên thiết bị, 01 nhân viên thư viện). Có 01 nhân viên Bảo vệ (HD theo ND 68), 01 nhân viên tạp vụ.

##### **2. Tình hình số lớp, số học sinh trong năm học 2016-2017, 2017-2018:**

Năm học 2016-2017, nhà trường có 16 lớp với tổng số 654 học sinh. Trong đó: khối lớp 6 có 4 lớp, 188 học sinh; khối lớp 7 có 4 lớp, 158 học sinh; khối lớp 8 có 4 lớp, 163 học sinh và khối lớp 9 có 4 lớp, 145 học sinh.

Năm học 2017-2018, Nhà trường có 16 lớp với tổng số 658 học sinh. Trong đó: khối lớp 6 có 4 lớp, 166 học sinh; khối lớp 7 có 4 lớp, 185 học sinh; khối

lớp 8 có 4 lớp, 147 học sinh và khối lớp 9 có 4 lớp, 160 học sinh.

## **II. Thuận lợi và khó khăn:**

Được sự quan tâm của Đảng ủy, UBND phường Yên Thế, các cấp ngành chức năng và phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố đã giúp nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục ở địa phương. Đội ngũ cán bộ nhà giáo có chuyên môn phù hợp, có tinh thần trách nhiệm; Tập thể Hội đồng sư phạm đoàn kết nhất trí tạo được niềm tin đối với phụ huynh học sinh. Học sinh có ý thức rèn luyện phẩm chất đạo đức; học tập tốt, chất lượng học tập được duy trì và ngày càng chuyển biến theo hướng tích cực, tỉ lệ học sinh đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi các cấp và tỉ lệ học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS ngày càng cao. Ban đại diện cha mẹ học sinh nhiệt tình, đồng hành cùng nhà trường trong việc giáo dục học sinh.

Bên cạnh những thuận lợi, nhà trường còn có khó khăn như: Một số phòng học của nhà trường đã xuống cấp (hệ thống cửa đã hư hỏng nhiều). Địa bàn trường đóng chân trên diềm kinh tế mới, cách xa trung tâm thành phố, có những học sinh gia đình ở vùng kinh tế xa trường nên việc đi lại khó khăn.

## **B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH.**

### **I. Thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong năm học 2016-2017; 2017-2018.**

Trong 02 năm học 2016-2017; 2017-2018, trường THCS Bùi Thị Xuân đã thực hiện tốt các chính sách pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, cụ thể:

- Xây dựng, tổ chức triển khai kế hoạch giáo dục cho từng năm học, kế hoạch hàng tháng và hàng tuần sát với tình hình thực tế của nhà trường.

- Ban hành nội quy trường học năm học 2016-2017 và 2017-2018 tại Quyết định số 10/QĐ-TrTHCS ngày 22/8/2016, số 11/QĐ-TrTHCS ngày 28/8/2017, đã tổ chức quán triệt cho toàn thể giáo viên, nhân viên trong nhà trường nắm và thực hiện đúng những nội dung trong quy chế đã đề ra.

- Việc quản lý hồ sơ nhân sự đã được nhà trường cập nhật kịp thời, đúng theo quy định. Việc phân công công tác cho từng thành viên trong Ban giám hiệu, giáo viên, cán bộ, nhân viên cụ thể, rõ ràng và được đưa ra tập thể họp bàn bạc, phân công chuyên môn cho từng giáo viên phù hợp với điều kiện cụ thể của từng người; đúng với trình độ chuyên môn, đảm bảo theo quy định.

- Ban giám hiệu thường xuyên quán triệt cho toàn thể giáo viên, cán bộ, nhân viên của nhà trường nghiêm túc chấp hành giờ giấc làm việc. Trong 02 năm học, không có giáo viên vi phạm về giờ giấc làm việc.

- Nhà trường đã tổ chức quán triệt và triển khai đầy đủ các văn bản của ngành giáo dục, UBND tỉnh quy định dạy thêm, học thêm và văn bản của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố về việc tăng cường quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường. Giáo viên đã thực hiện cam kết và kết quả trong 02 năm học, không có giáo viên vi phạm việc dạy thêm, học thêm.

- Nhà trường xây dựng quy trình, tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên; tổng hợp danh sách, báo cáo kết quả đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của Luật công chức, Luật viên chức và các văn bản hướng dẫn của ngành. Việc đánh giá, nhận xét học sinh được thực hiện theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ Giáo dục-Đào tạo "*Ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông*".

- Tổ chức quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý cơ sở vật chất, các trang thiết bị hiện có để phục vụ cho nhu cầu dạy và học, có bàn giao tài sản cho người sử dụng quản lý, định kỳ hàng năm có kiểm kê đúng theo quy định. Công tác trực bảo vệ nghiêm túc, không để mất mát tài sản xảy ra trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh và tổ chức tuyển sinh theo kế hoạch số 08/KH-GDDT ngày 24/5/2016, số 24/KH-GDDT ngày 08/5/2017 của phòng Giáo dục và Đào tạo; thành lập Tổ công tác tuyển sinh theo Quyết định số 21/QĐ-BTX ngày 01/7/2016, số 08/QĐ-BTX ngày 01/7/2017; thông báo tuyển sinh để nhân dân được biết; đảm bảo triển khai việc tuyển sinh đúng thời gian quy định và đảm bảo học sinh trên địa bàn phân bổ (từ tổ 11 đến tổ 17, phường Yên Thế) được vào học lớp 6 tại trường. Kết quả kiểm tra:

+ Trong hai năm học, trường THCS Bùi Thị Xuân có 23 hồ sơ tuyển sinh không đúng địa bàn, cụ thể: năm học 2016-2017: 14 trường hợp, năm học 2017-2018: 9 trường hợp.

+ Năm học 2016-2017, sĩ số bình quân học sinh lớp 6 là 46,5 học sinh/lớp, vượt 3,33% so với mức tiêu chuẩn quy định (45 hs/lớp). Năm học 2017-2018, sĩ số bình quân học sinh lớp 6 là 41 học sinh/lớp đảm bảo theo quy định.

Theo báo cáo giải trình của nhà trường: Năm học 2016-2017, nhà trường đã tiếp nhận 14 trường hợp và năm học 2017-2018, tiếp nhận 09 trường hợp tuyển sinh vào lớp 6 không đúng địa bàn tuyển sinh, lý do: nhà trường đã tạo điều kiện cho việc đi lại, học tập của một số học sinh là con của giáo viên trong trường, bộ đội đóng quân trên địa bàn và con các hộ dân ở gần trường, thuộc xã Ia Sao, huyện Ia Grai (xã giáp ranh với phường Yên Thế). Nên, năm học 2016-2017, sĩ số học sinh lớp 6 có vượt 3,33% so với mức tiêu chuẩn.

- Về định mức biên chế giáo viên của nhà trường: Trường THCS Bùi Thị Xuân là trường hạng 3, theo quy định tại Thông tư liên tịch số 35/2006/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 23/8/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo-Bộ Nội vụ; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thì định mức biên chế của trường là 30 giáo viên. Tuy nhiên theo báo cáo và kiểm tra thực tế, thì trong 02 năm học 2016-2017, 2017-2018, trường THCS Bùi Thị Xuân có 32 giáo viên đứng lớp, thừa 02 biên chế giáo viên thuộc tổ anh văn và tổ hóa sinh.

## **II. Tình hình thu, chi các quỹ ngoài ngân sách năm học 2016-2017; 2017-2018.**

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các văn bản của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai, UBND thành phố và văn bản hướng dẫn của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố về thực hiện các khoản thu ngoài ngân sách; chấn chỉnh công tác thu, quản lý sử dụng các khoản thu của năm học 2016-2017, 2017-2018; triển khai thực hiện Bảo hiểm y tế học sinh của hai năm học theo văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền và chi theo thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của liên Bộ Y tế, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế.

Đầu các năm học, Ban giám hiệu nhà trường tổ chức họp phụ huynh học sinh bầu Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, trường và thỏa thuận, thống nhất các khoản thu trong năm học như sau:

1. Năm học 2016 – 2017, nhà trường đã thỏa thuận thu, chi gồm 07 khoản:

DVT: đồng

TT	Nội dung	Mức thu	Năm trước chuyển sang	Thu	Chi	Tồn
1	Quỹ vệ sinh nước uống	50.000 đồng/ học sinh/năm	0	33.400.000	33.400.000	0
2	Quỹ Photo đề kiểm tra	25.000 đồng/ học sinh/năm	0	16.500.000	16.500.000	0
3	Quỹ giữ xe đạp	- 38.000 đồng/xe đạp/năm học - 20.000 đồng/xe đạp điện/tháng	20.646.000	19.227.000	14.785.400	25.087.600
4	Quỹ Ban đại diện cha mẹ học sinh	Tự nguyện. Trích 10% tổng số tiền các lớp thu được	160.000	22.860.000	23.020.000	0
5	Tiền bảo hiểm y tế (thu hộ)	457.380 đồng/học sinh/năm	0	247.442.580	247.442.580	0
6	Quỹ Chăm sóc sức khỏe ban đầu	Được BHXH trích về theo quy định	14.806.957	17.256.947	7.715.000	24.348.904
7	Tiền làm bảng tên	15.000đồng/cái/ học sinh	0	4.365.000	4.365.000	0
<b>Tổng cộng</b>			<b>35.612.957</b>	<b>361.051.527</b>	<b>347.227.980</b>	<b>49.436.504</b>

Qua kiểm tra nhận thấy: Việc thu, chi các khoản ngoài ngân sách của nhà trường được thực hiện đảm bảo theo quy định. Cuối năm học, số tiền còn tồn của quỹ giữ xe đạp và quỹ chăm sóc sức khỏe ban đầu còn cao. Nguyên nhân: quỹ tồn từ năm học 2015-2016 chuyển sang cao; trong năm học nhà trường chưa có kế hoạch chi phù hợp. Riêng quỹ chăm sóc sức khỏe ban đầu, nhà trường có xây dựng kế hoạch khám sức khỏe cho học sinh, nhưng không triển khai được vì nhân viên y tế nghỉ chế độ thai sản.

2. Năm học 2017-2018: nhà trường đã thỏa thuận thu, chi gồm 07 khoản:

DVT: đồng

T T	Nội dung	Mức thu	Năm trước chuyển sang	Thu	Chi	Tồn
1	Quỹ Vệ sinh nước uống	50.000 đồng/ học sinh/năm	0	32.950.000	32.950.000	0
2	Quỹ Photo đề kiểm tra	25.000 đồng/ học sinh/năm	0	16.475.000	16.475.000	0
3	Quỹ giữ xe đạp	- 38.000 đồng/xe đạp/năm học - 20.000 đồng/xe đạp điện/tháng	25.087.600	20.628.000	42.492.000	3.223.600
4	Quỹ Ban đại diện cha mẹ học sinh	Tự nguyện. Trích 10% tổng số tiền các lớp thu được	0	17.170.000	17.170.000	0
5	Tiền bảo hiểm y tế (thu hộ)	491.400 đồng/học sinh/năm	0	244.225.800	244.225.800	0
6	Quỹ Chăm sóc sức khỏe ban đầu	Được BHXH trích về theo quy định	24.348.904	17.159.841	22.200.000	19.308.745
7	Tiền làm bảng tên	15.000đồng/cái/ học sinh	0	4.695.000	4.695.000	0
<b>Tổng cộng</b>			<b>49.436.504</b>	<b>353.303.641</b>	<b>380.207.800</b>	<b>22.532.345</b>

Qua kiểm tra nhận thấy: Việc thu, chi các khoản ngoài ngân sách của nhà trường được thực hiện đảm bảo theo quy định. Năm học 2017-2018, quỹ giữ xe đạp và quỹ chăm sóc sức khỏe ban đầu đã có kế hoạch chi hợp lý. Tuy nhiên, số tiền tồn của quỹ chăm sóc sức khỏe ban đầu vẫn còn cao.

## **C. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.**

### **I. Kết luận:**

#### **1. Về thực hiện chính sách pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao:**

Trong 02 năm học 2016-2017; 2017-2018, trường THCS Bùi Thị Xuân đã thực hiện tốt các chính sách pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao cụ thể trên các mặt công tác như xây dựng kế hoạch giáo dục, công tác tuyển sinh; xây dựng và thực hiện quy chế làm việc, công tác quản lý hồ sơ nhân sự và phân công công tác cho giáo viên, việc chấp hành giờ giấc làm việc, việc dạy thêm, học thêm, việc sử dụng và quản lý cơ sở vật chất của nhà trường. Bên cạnh đó, còn một số tồn tại như sau:

Trong 02 năm học nhà trường đã tổ chức tuyển sinh 23 trường hợp không đúng địa bàn nên nâng sĩ số học sinh lớp 6 vượt 3,33% so với mức tiêu chuẩn được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 15 Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ Giáo dục – Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường trung học phổ thông có nhiều cấp học.

Trách nhiệm thuộc về ông Lê Văn Tam- nguyên Hiệu trưởng và thành viên Tổ tuyển sinh theo Quyết định số 21/QĐ-BTX ngày 01/7/2016, số 08/QĐ-BTX ngày 01/7/2017 của Hiệu trưởng trường THCS Bùi Thị Xuân.

Đồng thời liên tục trong hai năm học còn thừa 02 giáo viên trực tiếp đứng lớp thuộc tổ Anh văn và tổ hóa sinh nhưng Ban giám hiệu Nhà trường không có văn bản đề nghị phòng Giáo dục và Đào tạo điều chuyển theo quy định.

#### **2. Về thu, chi các nguồn quỹ khác:**

Việc quản lý thu, chi các nguồn quỹ khác: Đã mở sổ theo dõi và lập chứng từ thu-chi; các khoản thu theo sự thỏa thuận với cha mẹ học sinh vào đầu năm học; các khoản chi được sử dụng đúng mục đích. Thực hiện công khai các khoản thu, chi ngoài ngân sách trong năm học 2016-2017 vào ngày 31/05/2017 và công khai thu, chi ngoài ngân sách năm học 2017-2018 vào ngày 01/6/2018 theo biểu mẫu số 09 quy định tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của Bộ Tài chính; công khai trong các cuộc họp HĐSP của nhà trường.

Tuy nhiên, cuối các năm học, quỹ chăm sóc sức khỏe ban đầu tồn quỹ còn cao, cụ thể: năm học 2016-2017, tồn 24.348.904 đồng (*Hai mươi bốn triệu ba trăm bốn mươi tám ngàn chín trăm linh bốn đồng*), năm học 2017-2018, tồn 19.308.745 đồng (*Mười chín triệu ba trăm linh tám ngàn bảy trăm bốn mươi lăm đồng*). Năm học 2016-2017, nhà trường không tổ chức khám sức khỏe cho học sinh theo kế hoạch, nên nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe cho học sinh chưa đảm bảo theo quy định, gây thiệt thòi cho học sinh, nhất là học sinh khối lớp 9 của năm học này.

Trách nhiệm thuộc về ông Lê Văn Tam- nguyên Hiệu trưởng, bà Đỗ Thị Thanh- Kế toán, bà Nguyễn Thị Nga- nhân viên Y tế.

### **II. Kiến nghị:**

#### **1. Đối với Trường THCS Bùi Thị Xuân:**

1.1. Phát huy những mặt tích cực, khắc phục những tồn tại để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

1.2. Trong việc tuyển sinh lớp 6, cần đảm bảo địa bàn tuyển sinh và tiếp tục duy trì sĩ số bình quân học sinh mỗi lớp đúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 15 Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ Giáo dục – Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường trung học phổ thông có nhiều cấp học.

1.3. Có văn bản kiến nghị phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố có kế hoạch điều chuyển, sắp xếp 02 giáo viên thừa tại đơn vị cho phù hợp.

1.4. Đầu năm học 2018-2019, có kế hoạch tổ chức thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu để đảm bảo quyền lợi cho học sinh; đồng thời quản lý và sử dụng đúng mục đích đối với khoản tiền của 02 nguồn quỹ khác còn tồn trong năm học 2017-2018: 22.532.345 đồng (*Hai mươi hai triệu năm trăm ba mươi hai ngàn ba trăm bốn mươi lăm đồng*).

1.5. Tổ chức họp kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với từng cá nhân như đã nêu tại phần kết luận.

### **2. Đối với phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố:**

Kiểm tra, đối chiếu quy định, tham mưu UBND thành phố kế hoạch bố trí, sắp xếp đúng, đủ số lượng giáo viên theo quy định. Không để tình trạng thừa giáo viên tại trường THCS Bùi Thị Xuân như đã nêu ở trên.

### **3. Đối với UBND thành phố:**

Chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố kiểm tra, đối chiếu, có kế hoạch bố trí, sắp xếp đúng, đủ số lượng giáo viên theo quy định. Không để tình trạng thừa, thiếu giáo viên tại các trường học thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố.

Trên đây là Kết luận Thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và việc quản lý, sử dụng các nguồn quỹ khác tại Trường THCS Bùi Thị Xuân, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai./.

#### **Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- TT Thành ủy (báo cáo);
- UBKT Thành ủy (báo cáo);
- Chủ tịch UBND thành phố (báo cáo);
- Trường THCS Bùi Thị Xuân (thực hiện);
- Phòng GD-ĐT thành phố;
- Lãnh đạo Thanh tra;
- Lưu VT, HS ĐTTr.

#### **CHÁNH THANH TRA**



**Ngô Thị Thao**